

Bản án số: 42/2023/HS - ST

Ngày 20 – 9 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ , TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Siu Y Bít.

Ông Đỗ Trí Thuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tào Thị Mỹ Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Bà Đ , sinh năm 1989 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn C1 , huyện C1 , tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Xuân H (đã chết) và bà Thiệu Thị H1 , sinh năm 1962; Có chồng là Trần Khánh D , sinh năm 1987 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú và bị tạm giam từ ngày 04/4/2023, Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C , tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Văn C , sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 4, thị trấn E , huyện J , tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

2. Chị Lữ Thị Tuyết L , sinh năm 1974 và anh Nguyễn Văn P , sinh năm 1972. Cùng địa chỉ: Làng Bak Kuao, xã I , huyện C1 , Gia Lai. Vắng mặt.

3. Anh Đặng Quốc H2 , sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn C1 , huyện C1 , tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Anh Lê Thành P2 , sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn 6, xã C3 , huyện

E3, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Thái B4 , sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp Gò Đá, xã M4, huyện T4 , tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T5 , sinh năm 1997; Địa chỉ: thôn 2, xã E5, huyện E4 , tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ đến 12 giờ ngày 07/12/2022, Bà Đ , điều khiển xe mô tô BKS: 81T1- 06061 đi đến nhà Bà H (SN: 1993, trú tại thôn Đông Hà, thị trấn C1 , huyện C1 , tỉnh Gia Lai) để lấy hàng Chả nem. Khi đến lấy hàng, Bà Đ ngồi chơi với Bà H khoảng 10 phút đến 15 phút, Bà H hỏi Bà Đ “ tết đã mua sắm được gì chưa ” Bà Đ trả lời “chị làm gì có tiền mà sắm tết” và Bà Đ nói với Bà H là Bà Đ về để đi ra ngã ba P (xã I, huyện C1 , tỉnh Gia Lai) để mua thuốc sâu. Nghe vậy, Bà H hỏi Bà Đ “chị có quen ai bên Đắk Lắk không chở giúp em 02 (hai) thùng hàng ra ngã ba P , huyện C1 gửi hộ em qua Đắk Lắk với”, thì Bà Đ hỏi Bà H “chở đi đâu?”, Bà H trả lời “chở đi Bến xe phía Nam – tỉnh Đắk Lắk”. Bà Đ trả lời “để chị chở chả về rồi quay lại”. Sau đó Bà Đ chở chả nem về nhà và quay lại nhà Bà H để chở hàng giúp Bà H . Khi đến nhà Bà H , Bà Đ hỏi Bà H hàng đâu để Bà Đ chở giúp thì Bà H nói để trước nhà. Bà Đ nhìn thấy 02 (hai) thùng hàng không ghi địa chỉ người nhận, người gửi, Bà Đ hỏi Bà H “ sao không có địa chỉ ” thì Bà H nói “ chị có quen ai ở bên đây không nhận hộ em với ”. Bà Đ trả lời “chị không quen ai ở Bến xe phía nam mà chỉ quen chú Cường taxi ở ngã tư huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông thôi”. Nghe vậy, Bà H nhờ Bà Đ ghi hộ số điện thoại chú Cường taxi là người nhận hàng thì Bà Đ đồng ý. Bà Đ hỏi Bà H số điện thoại người gửi thì Bà H nói với Bà Đ con của Bà H đang sốt, Bà Đ ghi giúp Bà H số điện thoại của Bà Đ lên thùng hàng thì Bà Đ đồng ý. Bà Đ trực tiếp lấy viết ghi nội dung “ Ngã tư Cư Rút 0935073636; người gửi 0328578004” lên 02 (hai) thùng hàng. Bà H nói khi nào chú Cường nhận được thì Bà H sẽ liên hệ cho chú Cường chở hàng vào cho người mua hàng và nói Bà Đ “ chị cứ gửi tiền cước đi rồi sau về em tính luôn” Bà Đ đồng ý. Khi đưa 02 (hai) thùng hàng lên xe mô tô BKS: 81T1- 06061 thấy nặng nên Bà Đ hỏi Bà H là hàng gì thì Bà H nói là mật ong. Vì thấy 02 (hai) thùng hàng nặng Bà Đ hỏi lại “mật ong mà nhiều vậy à, đừng nói là chở hàng lậu đấy nhé” thì Bà H nói “em đùa chị đấy là hoa chơi tết”, Bà Đ hỏi lại Bà H “hoa chơi tết là gì?” thì Bà H nói “49, pháo hoa bắn tết”. Lúc này Bà Đ biết trong 02 (hai) thùng hàng mà Bà H nhờ chở giùm là pháo hoa nổ loại 49 ống nên sợ không đồng ý chở. Lúc này, Bà H nói “có gì đâu mà sợ, có gì em chịu trách nhiệm cho, nhà em ở đây mà. Cái này tết người ta vẫn bắn bình thường có sao đâu mà sợ”. Bà Đ vẫn lưỡng lự thì Bà H nói với Bà Đ “chị có muốn sắm tết không, đi rồi về em cho

chị mượn 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) mua đồ tết” thì Bà Đ đồng ý chở và nói với Bà H “có gì mà chịu trách nhiệm đây”. Trước khi đi Bà H có dặn Bà Đ “lát nhà xe có hỏi thì nói là mật ong chứ đừng nói ra là cái gì nha” Bà Đ trả lời “ừ, chị biết rồi”. Sau khi đưa hàng lên xe mô tô BKS: 81T1- 06061 xong thì Bà Đ chở ra ngã ba P , xã I , huyện C1 . Trên đường đi ra ngã ba P thì Bà Đ sử dụng điện thoại trắng – đen (không xác định được loại, hiệu gì) có số thuê bao 0328578004 liên hệ với nhà xe PBà Đ Trình để gửi 02 (hai) thùng hàng của Bà H đi Đắk Nông nhà xe PBà Đ Trình đồng ý nhận hàng của Bà Đ tại ngã ba P , xã I . Khi Bà Đ điều khiển xe mô tô BKS: 81T1- 06061 đi đến gần ngã ba đường rẽ vào nhà Nguyễn Văn P (SN: 1972, trú tại làng Bak Kuao, xã I , huyện C1 , tỉnh Gia Lai) thì xe Bà Đ hết xăng nên Bà Đ dừng ở lề đường. Lúc này Phụng điều khiển xe mô tô BKS: 81B1- 626.09 đi một mình ngang qua thì Bà Đ nhờ Phụng chở giúp 02 (hai) thùng hàng này ra ngã ba P để ở cột điện giúp Bà Đ thì Phụng đồng ý (khi nhờ Bà Đ nói với Phụng đây là hai thùng mật ong). Phụng chở 02 (hai) lần, mỗi lần một thùng hàng. Sau khi Phụng chở thùng hàng cuối cùng thì Bà Đ dắt xe đi theo sau ra đến ngã ba P , Bà Đ cảm ơn Phụng và sau đó Phụng điều khiển xe mô tô rời đi. Bà Đ ngồi đợi khoảng 10 phút thì xe ô tô BKS: 47B – 02420 do tài xế Bùi Thái B4 trực tiếp điều khiển, phụ xe là Nguyễn Văn T5 của nhà xe PBà Đ Trình đến. Khi Bảo và Tiền xuống nhận hàng thì Bà Đ nói đây là 02 (hai) thùng mật ong. Bảo và Tiền không kiểm tra hàng bên trong mà bốc hàng lên xe và tiếp tục đi theo lộ trình. Bà Đ đã trả 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền cước cho Tiền. Khi xe ô tô BKS: 47B-02420 đi đến địa phận TDP6, thị trấn Chư Sê, huyện C , tỉnh Gia Lai thì Công an huyện C đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với xe ô tô khách BKS: 47B – 024.20 phát hiện trong thùng xe khách có 02 (hai) thùng xộp được dán kín bằng băng keo mà vàng, bên trong thùng xộp thứ nhất chứa 20 (hai mươi) hộp giấy kín, có cùng kích thước(17x17x10)cm, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ **“KS4 – 4911L BILLION LIVE – 49 SHOTS”** và thùng xộp thứ hai có 06 (sáu) hộp giấy kín, có cùng kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ **“KS4 – 4911L BILLION LIVE – 49 SHOTS”** và 02(hai) hộp giấy kín, có cùng kích thước(17x17x10)cm, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ **“KS4 – 4911A BILLION TIME A – 49 SHOTS”**, tổng trọng lượng là 47kg và thu giữ: Xe ô tô khách BKS: 47B – 024.20.

Quá trình điều tra, xác minh đã tạm giữ: Xe mô tô BKS: 81B1- 626.09; 01(một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 869055041472750, số thuê bao: 0762168478; 01(một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, số IMEI: 352086075730930, số thuê bao: 0373899147; Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do Nguyễn Văn T5 giao nộp (là số tiền bị can Bà Đ đã trả tiền cước cho nhà xe PBà Đ Trình).

Ngày 09 /12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê ra quyết định trưng cầu giám định số: 173, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai Giám định tang vật nghi là pháo trong vụ việc nói trên.

Ngày 14/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có kết luận giám định số: 870/KL - KTHS kết luận: 28 (hai mươi tám) hộp giấy kín,

bên ngoài đều dán giấy màu, gồm 26 (hai mươi sáu) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ **“KS4 – 4911L BILLION LIVE – 49 SHOTS”** và 02 (hai) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ **“KS4 – 4911A BILLION TIME A – 49 SHOTS”**, bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 02 (hai) thùng xốp chuyên đến giám định là **pháo hoa nổ**, tổng khối lượng 47,0kg.

-Ngày 10 tháng 7 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định: Mẫu chữ viết trong Bản tự khai/Bản tường trình, Đơn Xin xác nhận, lý lịch tự khai của Bà Đ và Biên bản giao nhận cáo trạng và mẫu chữ viết trên 02(hai) nắp thùng xốp thu giữ ngày 07/12/2022 đều ghi nội dung: “ Ngã tư cư rút 0935073636 - người gửi: 0328578004”có phải do cùng một người viết ra hay không?

Tại Bản kết luận số: 631/KL- KTHS, ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chữ viết trên 02 (hai) nắp thùng xốp, mẫu cần giám định so với chữ viết của Bà Đ trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra.

Tại Bản cáo trạng số: 28A/CT - VKS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Bà Đ về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bà Đ phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; các điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Bà Đ từ 2 năm đến 3 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm.

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công số tiền 200.000đồng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu tiêu hủy số pháo là tang vật của vụ án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bà Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc mẹ già, nuôi hai con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C , Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện C , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội và tội danh đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Bà Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 07/12/2022, Bà Đ đến nhà Bà H , tại thôn Đông Hà, thị trấn C1 , huyện C1 , tỉnh Gia Lai để lấy hàng chả nem, khi được Bà H hứa hẹn nếu Bà Đ giúp Bà H gửi 02 (Hai) thùng xốp bên trong có chứa pháo hoa nổ loại 49 ống pháo từ nhà Bà H sang Bến xe phía Nam tỉnh Đắk Lắk thì Bà H sẽ cho Bà Đ mượn số tiền 4.000.000đồng để mua sắm tết, vì muốn có tiền để mua sắm tết nên Bà Đ đồng ý giúp Bà H , sau đó Bà Đ đã trực tiếp viết lên 02 thùng hàng mà Bà H nhờ Bà Đ gửi với nội dung : “Ngã tư Cù rút 0935073636; người gửi 0328578004”, rồi Bà Đ sử dụng số điện thoại 0328578004 để liên hệ với nhà xe Phương Trinh chạy tuyến Kon Tum – Tây Ninh để gửi hàng sang Đắk Lắk, khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, tại ngã ba P , xã I , huyện C1 , Bà Đ gửi 02 thùng hàng này cho xe ô tô của nhà xe Phương Trinh có Biển kiểm soát 47B – 024.20 do lái xe Bùi Thái B4 điều khiển và có phụ xe là Nguyễn Văn T5 , Bà Đ gửi tiền cước vận chuyển là 200.000đồng cho Nguyễn Văn T5 . Khi xe ô tô này đi đến địa phận thị trấn Chư Sê, huyện C thì bị Công an huyện C khám xét, thu giữ toàn bộ tang vật. Tại kết luận Giám định số 870/KL – KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Vật đựng trong 02 thùng xốp là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 47,0kg; Tại bản kết luận giám định số 631/KL – KTHS ngày 21/7/2023 chữ viết trên 02 nắp thùng xốp có nội dung “Ngã tư Cù rút 0935073636; người gửi 0328578004” là chữ viết của Bà Đ .

Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được pháo hoa nổ là mặt hàng nhà nước cấm lưu thông, việc vận chuyển trái phép pháo hoa nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm. Với hành vi vận chuyển trái phép 47,0 kg pháo hoa nổ, Bà Đ đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 28A/CT - VKS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh Gia Lai đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, vi phạm quy định của nhà nước về quản lý sử dụng pháo nổ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa vi phạm pháp luật gì, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ, mẹ già yếu, là lao động chính trong gia đình, việc này được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, ăn năn hối hận về việc đã gây ra; Ngày 03/12/2022, bị cáo có công báo tin, tổ giác giúp Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai phát hiện vụ việc tàng trữ trái phép chất ma túy, vụ việc này đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện đưa đối tượng phạm tội ra xét xử vào ngày 19/5/2023, có văn bản xác nhận của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện vào ngày 09/6/2023, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/5/2022; Mặt khác, bị cáo đã

bị tạm giam từ ngày 04/04/2023 đến nay, thời gian tạm giam này đã cho bị cáo thấy được sự trừng trị nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng giúp bị cáo nhận thức được việc làm sai trái của mình; Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo, sửa chữa thành người có ích thì không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 200.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

Đối với vật tang vật chứng là 21 (Hai mươi một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy in màu, có khối lượng 35,2kg; 01 (một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy in màu có khối lượng 1,7kg (là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định được niêm phong trong 01 thùng xốp có đóng dấu niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai); 01 (một) thùng xốp đựng mẫu vật, là vật cấm nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô BKS: 47B- 02420, là phương tiện mà Bùi Thái B4 đã vận chuyển hàng cấm cho Bà Đ. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Yến T. Nhưng khi nhận chở 02 thùng pháo thì anh Bùi Thái B4 và bà Nguyễn Thị Yến T không biết đây là pháo hoa nổ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Lê Thành P2, người được bà T ủy quyền là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 81B1- 626.09 mà Nguyễn Văn P điều khiển chở 02 thùng pháo cho Bà Đ. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Lữ Thị Tuyết L (vợ của Nguyễn Văn P). Nhưng khi nhận chở giùm Bà Đ 02 thùng pháo hoa nổ ông Nguyễn Văn P, bà Lữ Thị Tuyết L không biết đây là pháo hoa nổ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Lữ Thị Tuyết L là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 869055041472750 (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, số IMEI: 352086075730930. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Nguyễn Văn P không liên quan đến việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn P là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 81T - 06061 là phương tiện mà Bà Đ đã sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Đặng Quốc H2 . Việc Bà Đ sử dụng chiếc xe mô tô BKS: 81T -06061 để vận chuyển hàng cấm, anh Huy không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C , tỉnh Gia Lai đã không thu giữ đối với xe mô tô BKS: 81T1- 06061 mà trả lại cho anh Huy là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động trắng – đen (không xác định được loại, hiệu gì), có số thuê bao 0328578004 mà bị cáo Bà Đ đã sử dụng để liên lạc với nhà xe PBà Đ Trinh, để vận chuyển hàng cấm(pháo hoa nổ). Sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong quá trình sử dụng bị cáo đã làm mất không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

[8].Nội dung khác liên quan đến vụ án:

Đối với Bà H là người đã nhờ và giao 02 thùng pháo hoa nổ cho Bà Đ chuyển đùm gửi đi Đắk Lắk. Hành vi của Bà H có dấu hiệu của tội Buôn bán, vận chuyển hàng cấm theo quy định tại Điều 190,191 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi nhờ Bà Đ vận chuyển đùm 02 thùng hàng(pháo hoa nổ) thì ngày 01/02/2023, Bà H đã bị đột tử và chết nên không đề cập xử lý. Đối với nguồn gốc 02 thùng hàng(pháo hoa nổ) của Bà H , Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn P , khi được Bà Đ nhờ chở giúp 02 (hai) thùng pháo hoa nổ, nhưng Phụng không biết đây là 02 (hai) thùng pháo hoa nổ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C không xử lý đối với Nguyễn Văn P về tội Vận chuyển hàng cấm theo Điều 191 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Đối với Bùi Thái B4 và Nguyễn Văn T5 , khi Bà Đ gửi 02 (hai) thùng pháo hoa nổ cho nhà xe Phương Trinh, Bà Đ nói với B4 và T5 đây là 02 (Hai) thùng mật ong. Nên khi nhận hàng B4 và T5 không kiểm tra hàng hóa bên trong thùng, nên không biết đây là hàng cấm (pháo hoa nổ). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C không xử lý đối với Bùi Thái B4 và Nguyễn Văn T5 về tội Vận chuyển hàng cấm theo Điều 191 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- 1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.
- 2.Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đ : 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/9/2023).

Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn C1 , huyện C1 , tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Đ ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác;

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

-Tịch thu sung công quỹ 200.000đồng, là số tiền bị cáo Bà Đ sử dụng vào việc phạm tội.

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 21 (Hai mươi một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy in màu, in chữ nước ngoài và chữ KS4 – 4911L BILION LIVE – 49 SHOTS, có khối lượng 35,2kg;

+ 01 (một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ KS4 – 4911A BILION TIMEA – 49 SHOTS có khối lượng 1,7kg (là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định) được niêm phong trong 01 thùng xốp có đóng dấu niêm phong của CÔNG AN TỈNH GIA LAI – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Trọng Dũng và Võ Tuấn Anh;

+ 01 (một) thùng xốp (thùng đựng mẫu vật.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C , tỉnh Gia Lai).

5.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 24, 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm .

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm

yết theo quy định của pháp luật lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện C ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C ;
- CQTHAHS Công an huyện C ;
- Chi cục THA dân sự huyện C ;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu: hồ sơ, án văn, Tòa án huyện.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Việt Anh